

Bản án số: **182/2020/DS-PT**

Ngày: 08/6/2020

*V/v: Tranh chấp đòi tiền theo hợp
đồng góp vốn*

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thúy
- *Các Thẩm phán:* Ông Đinh Như Lâm;
Ông Đỗ Minh Hoàng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Vương Thùy Dương

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Lê Đức Phương- Kiểm sát viên.

Ngày 08/6/2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 205/2020/DSST ngày 30 tháng 3 năm 2020, về việc: “*Tranh chấp đòi tiền theo hợp đồng góp vốn*”, do Bản án sơ thẩm số 28/2019/DSST ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số : 202/2020/QĐPT-DS ngày 21/5/2020, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Minh Tú, sinh năm 1982; địa chỉ: Số 33 B2, TT được phẩm 1, ngõ Văn Hương, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn Mạnh, sinh năm 1987 (theo Hợp đồng ủy quyền ngày 02/11/2018)- Có mặt

Bị đơn: Công ty TNHH Phú Mỹ An – Hà Nội; Địa chỉ: Số 6, Villas E, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Đào Ngọc Quỳnh – Giám đốc, Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Phú Mỹ An – Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hữu Thảo, sinh năm 1977; địa chỉ: 238 phố Bạch Mai, phường Bạch Mai, quận Hai bà Trưng, Hà Nội (theo Giấy ủy quyền ngày 12/3/2019).- Có mặt

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Ngọc Bền, sinh năm 1982; địa chỉ: Số 37, tổ 58, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Đại diện theo ủy quyền : Ông Nguyễn Hữu Thảo, sinh năm 1977; địa chỉ: 238 phố Bạch Mai, phường Bạch Mai, quận Hai bà Trưng, Hà Nội (theo Giấy ủy quyền ngày 22/02/2019)- Có mặt

Người kháng cáo: 1- Công ty TNHH Phú Mỹ An- Hà Nội

2- Ông Nguyễn Ngọc Bền

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện đề ngày 03/12/2018, bản tự khai và các biên bản hòa giải, biên bản đối chất, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Lê Văn Mạnh trình bày:

Ngày 10/02/2015 ông Nguyễn Minh Tú và công ty TNHH Phú Mỹ An – Hà Nội đã ký kết Hợp đồng góp vốn đầu tư bất động sản số 01/2015/HĐGV-SKYVIEW với giá trị hợp đồng 10.000.000.000đồng (*Mười tỷ đồng*). Mục đích góp vốn vào dự án “Tòa nhà văn phòng, thương mại và Căn hộ Skyview” tại địa chỉ: Lô C, ô đất D4, KĐTMT Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Nội dung thỏa thuận góp vốn: Ông Nguyễn Minh Tú được chia sản phẩm là chính bất động sản mà ông Tú tham gia đầu tư với đơn giá 33.000.000 VNĐ/m² sàn căn hộ Tòa nhà; nếu ông Tú không có nhu cầu nhận sản phẩm thì có quyền chuyển nhượng cho bên thứ ba hoặc được rút toàn bộ góp vốn đã góp kể từ ngày 01/10/2015.

Ngày 10/02/2015, ông Nguyễn Minh Tú và ông Nguyễn Ngọc Bền đã ký với nhau Biên bản thỏa thuận với nội dung: “*Ông Nguyễn Ngọc Bền cam kết chịu trách nhiệm bằng tài sản cá nhân đảm bảo cho khoản góp vốn của ông Nguyễn Minh Tú vào dự án Tòa nhà Văn phòng thương mại và căn hộ Skyview (Tại Lô C, ô D4, khu đô thị mới Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội) do Công ty TNHH Phú Mỹ An- Hà Nội làm chủ đầu tư theo Hợp đồng góp vốn số 01/2015/HĐGV-SKYVIEW, trong mọi trường hợp đến thời hạn sau ngày 01/10/2015 ông Nguyễn Minh Tú không rút được vốn đã góp hoặc không được ký hợp đồng mua bán hay chuyển nhượng lại cho bên thứ 3*” .

Ngày 22/10/2015 ông Nguyễn Minh Tú gửi thông báo tới công ty TNHH Phú Mỹ An – Hà Nội đề nghị rút vốn. Công ty TNHH Phú Mỹ An- Hà Nội ra Thông báo số 261/TB-PMA-2015 ngày 14/12/2015 trả lời đồng ý yêu cầu rút vốn của ông Nguyễn Minh Tú.

Ông Nguyễn Minh Tú Tính xác nhận: Từ thời điểm sau ngày 14/12/2015 đến nay, công ty TNHH Phú Mỹ An – Hà Nội đã trả cho ông 04 lần tiền với tổng số tiền là 3.500.000.000 đồng. Cụ thể như sau:

Lần 1: Ngày 25/01/2017, ông Lê Tuấn Hải chuyển số tiền 500.000.000 đồng với nội dung : Trả tiền theo phụ lục số 0204.2015/CNPLTT, tên người nhận là ông Nguyễn Minh Tú.

Lần 2: Ngày 31/3/2017, ông Lê Tuấn Hải chuyển số tiền 1.000.000.000đồng với nội dung: Trả tiền theo phụ lục số 0204.2015/CNPLTT không có tên người chuyển

Lần 3: Ngày 06/6/2017, ông Lê Tuấn Hải chuyển số tiền 1.000.000.000 đồng với nội dung: Trả tiền theo phụ lục số 0204.2015/CNPLTT, tên người nhận là ông Nguyễn Minh Tú.

Lần 4: ngày 04/8/2017, chuyển số tiền 1.000.000.000 đồng với nội dung: Trả tiền theo phụ lục số 0204.2015/CNPLTT, tên người nhận là ông Nguyễn Minh Tú, không có tên người chuyển.

Các chứng từ chuyển tiền trên đều ghi nội dung trả tiền theo phụ lục số 0204.2015/CNPLTT nhưng ông Tú công nhận đây là số tiền mà Công ty Phú Mỹ An trả cho ông theo thông báo chấp thuận cho rút vốn số 261/TB-PMA-2015 ngày 14/12/2015 của Công ty TNHH Phú Mỹ An- Hà Nội vì sau khi trừ đi các khoản mà ông Bền trả cho ông Tú theo Phụ lục số 0204.2015/CNPLTT còn dư ra số tiền 3.500.000.000đồng(*Ba tỷ năm trăm triệu đồng*) ông Tú tự công nhận là tiền trả của Công ty Phú Mỹ An- Hà Nội cho ông. Đến nay, số tiền vốn góp mà Công ty TNHH Phú Mỹ An- Hà Nội chưa thanh toán cho ông là 6.500.000.000đ. Ông đề nghị Tòa án

buộc Công ty TNHH Phú Mỹ An- Hà Nội phải trả tiếp cho ông; Trong trường hợp Công ty TNHH Phú Mỹ An – Hà Nội không hoàn trả lại số tiền nêu trên cho ông thì đề nghị ông Nguyễn Ngọc Bền thanh toán cho ông Nguyễn Minh Tú số tiền 6.500.000.000 đồng(*Sáu tỷ năm trăm triệu đồng*) theo thỏa thuận giữa ông Tú và ông Bền ngày 10/2/2015.

Tại bản tự khai và các biên bản hòa giải, biên bản đối chất đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Nguyễn Hữu Thảo trình bày: Ngày 10/02/2015 ông Nguyễn Minh Tú và Công ty TNHH Phú Mỹ An – Hà Nội đã ký kết hợp đồng góp vốn đầu tư bất động sản số 01/2015/HĐGV-SKYVIEW với giá trị hợp đồng 10.000.000.000 đồng (*Mười tỷ đồng*) trên cơ sở cam kết đảm bảo cho khoản góp vốn của ông Nguyễn Ngọc Bền theo biên bản thỏa thuận ngày 10/02/2015 giữa ông Tú và ông Bền.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng góp vốn, do các nguyên nhân khách quan nên dự án “Tòa nhà văn phòng, thương mại và Căn hộ Skyview” không được thực hiện đúng theo tiến độ nên Công ty TNHH Phú Mỹ An – Hà Nội đã không thực hiện được cam kết với ông Tú.

Theo thông báo rút vốn ngày 22/10/2015 của ông Nguyễn Minh Tú gửi tới Công ty TNHH Phú Mỹ An – Hà Nội và Thông báo số 261/TB-PMA-2015 ngày 14/12/2015 của Công ty TNHH Phú Mỹ An- Hà Nội về việc: Trả lời chấp thuận thông báo rút vốn ngày 22/10/2015 của ông Nguyễn Minh Tú, thì Công ty TNHH Phú Mỹ An – Hà Nội đã trả 17 lần tiền cho ông Tú có phiếu chi với tổng số tiền là 6.104.600.000 đồng (*Sáu tỷ một trăm lẻ bốn triệu sáu trăm nghìn đồng*), hiện chỉ còn nợ ông Nguyễn Minh Tú số tiền là 3.895.400.000 đồng (*Ba tỷ tám trăm chín mươi lăm triệu bốn trăm nghìn đồng*). Cụ thể số tiền thanh toán như sau:

Lần 1: ngày 02/4/2015, Theo phiếu chi của Công ty Cổ phần tập đoàn Trí Tuệ Việt chuyển số tiền 200.000.000 đồng với nội dung : Trả tiền theo phụ lục BBTT số 0204.2015/CNPLTT;

Lần 2: ngày 25/4/2015, Theo phiếu chi của Công ty Cổ phần tập đoàn Trí Tuệ Việt chuyển số tiền 500.000.000 đồng với nội dung : Trả tiền theo phụ lục BBTT số 0204.2015/CNPLTT;

Lần 3: ngày 25/5/2015, Theo phiếu chi của Công ty Cổ phần tập đoàn Trí Tuệ Việt chuyển số tiền 200.000.000 đồng với nội dung : Trả tiền theo phụ lục BBTT số 0204.2015/CNPLTT;

Lần 4: ngày 05/6/2015, Theo phiếu chi của Công ty Cổ phần tập đoàn Trí Tuệ Việt chuyển số tiền 300.000.000 đồng với nội dung : Trả tiền theo phụ lục BBTT số 0204.2015/CNPLTT;

Lần 5: ngày 30/6/2015, Theo phiếu chi của Công ty Cổ phần tập đoàn Trí Tuệ Việt chuyển số tiền 500.000.000 đồng với nội dung : Trả tiền theo phụ lục BBTT số 0204.2015/CNPLTT;

Lần 6: ngày 29/9/2015, Theo phiếu chi của Công ty Cổ phần tập đoàn Trí Tuệ Việt chuyển số tiền 100.000.000 đồng với nội dung : Trả tiền theo phụ lục BBTT số 0204.2015/CNPLTT;

Lần 7: ngày 23/10/2015, Theo phiếu chi của Công ty Cổ phần tập đoàn Trí Tuệ Việt chuyển số tiền 100.000.000 đồng với nội dung: Trả tiền theo phụ lục BBTT số 0204.2015/CNPLTT;

Lần 8: ngày 24/10/2015, Theo phiếu chi của Công ty Cổ phần tập đoàn Trí Tuệ Việt chuyển số tiền 44.600.000 đồng với nội dung: Trả tiền theo phụ lục BBTT số 0204.2015/CNPLTT. Không có chữ kí của ông Nguyễn Minh Tú

Lần 9: ngày 27/10/2015, Theo giấy nộp tiền mặt của ông **Lê Tuấn Hải** cho ông Nguyễn Minh Tú tại Ngân hàng PVComBank chuyển số tiền 260.000.000 đồng với nội dung: Nộp tiền vào tài khoản;

Lần 10: ngày 25/11/2015, Theo phiếu chi của Công ty Cổ phần tập đoàn Trí Tuệ Việt chuyển số tiền 200.000.000 đồng với nội dung: Trả tiền theo phụ lục BBTT số 0204.2015/CNPLTT;

Lần 11: ngày 22/12/2015, Theo phiếu chi của Công ty Cổ phần tập đoàn Trí Tuệ Việt chuyển số tiền 300.000.000 đồng với nội dung : Trả tiền theo phụ lục BBTT số 0204.2015/CNPLTT;

Lần 12: ngày 02/6/2016, Theo giấy nộp tiền mặt của ông Lê Tuấn Hải cho ông Nguyễn Minh Tú tại Ngân hàng PVComBank nộp số tiền 50.000.000 đồng với nội dung : Trả tiền theo phụ lục số 0204.2015/CNPLTT

Lần 13: ngày 30/7/2016, Theo giấy nộp tiền mặt của ông Lê Tuấn Hải cho ông Nguyễn Minh Tú tại Ngân hàng PVComBank nộp số tiền 50.000.000 đồng với nội dung: Trả tiền theo phụ lục số 0204.2015/CNPLTT.

Lần 14: ngày 25/01/2017, ông Lê Tuấn Hải chuyển số tiền 500.000.000 đồng với nội dung: Trả tiền theo phụ lục số 0204.2015/CNPLTT.

Lần 15: ngày 31/3/2017, chuyển số tiền 1.000.000.000 đồng với nội dung: Trả tiền theo phụ lục số 0204.2015/CNPLTT (không có tên người chuyển

Lần 16: ngày 06/6/2017, ông Lê Tuấn Hải chuyển số tiền 1.000.000.000 đồng với nội dung: Trả tiền theo phụ lục số 0204.2015/CNPLTT

Lần 17: ngày 04/8/2017, chuyển số tiền 1.000.000.000 đồng với nội dung: Trả tiền theo phụ lục số 0204.2015/CNPLTT (không có tên người chuyển)

Sau khi đối chiếu việc thanh toán của Công ty TNHH Phú Mỹ An – Hà Nội theo cam kết của Hợp đồng số 01/2015/HĐGV –SKYVIEW đối với ông Nguyễn Minh Tú, Công ty TNHH Phú Mỹ An – Hà Nội đã thanh toán được cho ông Tú tổng số tiền là: 6.104.600.000 đồng(*Sáu tỷ một trăm lẻ bốn triệu sáu trăm nghìn đồng*). Số tiền Công ty TNHH Phú Mỹ An – Hà Nội còn phải thanh toán cho ông Tú là 3.895.400.000 đồng (*ba tỷ tám trăm chín mươi lăm triệu bốn trăm nghìn đồng*).

Các phiếu chi thể hiện: Công ty chi là công ty Cổ phần tập đoàn Trí tuệ Việt nhưng ông Đào Ngọc Quỳnh là Giám đốc Công ty TNHH Phú Mỹ An- Hà Nội đều ký và đóng dấu Công ty TNHH Phú Mỹ An – Hà Nội. Việc ghi tên Phiếu chi của Công ty cổ phần tập đoàn Trí Tuệ Việt là do sự tắc trách của Kế toán khi làm phiếu chi; nội dung chi thể hiện: Trả tiền theo phụ lục BBTT số 0204.2015/CNPLTT là có sự nhầm lẫn của Giám đốc Công ty Phú Mỹ An- Hà Nội ông Đào Ngọc Quỳnh khi chỉ đạo lập phiếu chi vì Phụ lục biên bản thỏa thuận có số công chứng 0204.2015/CNPLTT được ký giữa ông Nguyễn Ngọc Bền và ông Nguyễn Minh Tú chứ không phải thỏa thuận giữa Công ty Phú Mỹ An- Hà Nội và ông Tú.

Đối với các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, nếu hai bên thống nhất được với nhau về số tiền mà Công ty TNHH Phú Mỹ An – Hà Nội còn phải thanh toán cho anh Nguyễn Minh Tú là 3.895.400.000 đồng (*ba tỷ tám trăm chín mươi lăm triệu bốn trăm nghìn đồng*) thì Công ty TNHH Phú Mỹ An – Hà Nội sẽ thanh toán nợ theo lộ trình sau:

Lần 1: công ty TNHH Phú Mỹ An – Hà Nội thanh toán cho anh Nguyễn Minh Tú số tiền là 200.000.000 đồng

Các lần tiếp theo, công ty TNHH Phú Mỹ An – Hà Nội toán cho anh Nguyễn Minh Tú số tiền là 50.000.000 đồng/tháng cho đến khi thanh toán hết khoản nợ.

Tại bản tự khai, các biên bản hòa giải, biên bản đối chất đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Ngọc Bền là ông Nguyễn Hữu Thảo trình bày:

Căn cứ vào cam kết đã ký với ông Tú ngày 09/01/2015, ông Bền đã hoàn thành việc góp vốn vào dự án Tòa nhà văn phòng, thương mại và Căn hộ Skyview theo đúng Hợp đồng góp vốn đầu tư bất động sản số 01/2015/HĐGV-SKYVIEW với số tiền là 10.000.000.000 đồng (mười tỷ đồng).

Đối với các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc Công ty TNHH Phú Mỹ An – Hà Nội hoàn trả cho ông Nguyễn Minh Tú số tiền 6.500.000.000 đồng (Sáu tỷ năm trăm triệu đồng) vì không có liên quan đến ông Bền nên ông Bền đề nghị Tòa án căn cứ vào quy định của pháp luật để giải quyết.

Ông Bền khẳng định: Giữa ông Bền, ông Tú và Công ty TNHH Phú Mỹ An – Hà Nội không có bất cứ thỏa thuận nào liên quan đến việc Công ty TNHH Phú Mỹ An – Hà Nội thực hiện thanh toán cho ông Tú thay cho ông Bền. Với thiện chí thanh toán nợ, nếu hai bên thống nhất được với nhau về việc: Công ty TNHH Phú Mỹ An – Hà Nội đã thanh toán được cho ông Tú tổng số tiền là: 6.104.600.000 đồng (Sáu tỷ một trăm lẻ bốn triệu sáu trăm nghìn đồng), số tiền Công ty TNHH Phú Mỹ An – Hà Nội còn phải thanh toán cho ông Tú số tiền là 3.895.400.000 đồng (ba tỷ tám trăm chín mươi lăm triệu bốn trăm nghìn đồng) thì ông Bền tự nguyện cùng có trách nhiệm thanh toán số tiền 3.895.400.000 đồng (ba tỷ tám trăm chín mươi lăm triệu bốn trăm nghìn đồng) cho ông Tú. Còn trường hợp các bên không thống nhất được với nhau về số nợ như trên mà nguyên đơn vẫn yêu cầu Công ty TNHH Phú Mỹ An – Hà Nội hoàn trả lại số tiền 6.500.000.000 đồng (Sáu tỷ năm trăm triệu đồng) và đề nghị ông Nguyễn Ngọc Bền thanh toán cho anh Nguyễn Minh Tú số tiền 6.500.000.000 đồng (Sáu tỷ năm trăm triệu đồng) thì ông Bền không đồng ý vì sau khi ông Bền nộp số tiền góp vốn 10 tỷ đồng thay cho ông Tú và ông Tú có giấy biên nhận thì ông Bền hết trách nhiệm.

Người làm chứng anh Lê Minh Hải trình bày: Theo sự chỉ đạo của ông Đào Ngọc Quỳnh là Giám đốc Công ty TNHH Phú Mỹ An-Hà Nội, từ tháng 10/2017 anh Hải có xuất quỹ tiền mặt của Công ty TNHH Phú Mỹ An - Hà Nội và đến Ngân hàng để nộp tiền mặt vào tài khoản của ông Nguyễn Minh Tú tổng cộng 07 lần với tổng số tiền 3.860.000.000 đồng (Ba tỷ, tám trăm sáu mươi triệu đồng). Cụ thể:

- Lần 1: Ngày 27/10/2015: Anh Hải có nộp vào tài khoản của ông Nguyễn Minh Tú (số tài khoản 000012087460 tại Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam – CN Hà Nội) số tiền 260.000.000 đồng (Hai trăm sáu mươi triệu đồng).

- Lần 2: Ngày 02/06/2016: Anh Hải có nộp vào tài khoản của ông Nguyễn Minh Tú (số tài khoản 000012087460 tại Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam – CN Hà Nội) số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

- Lần 3: Ngày 30/07/2016: Anh Hải có nộp vào tài khoản của ông Nguyễn Minh Tú (số tài khoản 000012087460 tại Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam – CN Hà Nội) số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

- Lần 4: Ngày 31/3/2017: Anh Hải có nộp vào tài khoản của ông Nguyễn Minh Tú (số tài khoản 15010000655555 tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – CN Bắc Hà Nội) số tiền 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng).

- Lần 5: Ngày 06/06/2017: Anh Hải có nộp vào tài khoản của ông Nguyễn Minh Tú (số tài khoản 15010000655555 tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – CN Bắc Hà Nội) số tiền 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng).

- Lần 6: Ngày 04/08/2017: Anh Hải có nộp vào tài khoản của ông Nguyễn Minh Tú (số tài khoản 15010000655555 tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – CN Bắc Hà Nội) số tiền 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng).

- Lần 7: Ngày 04/08/2017: Anh Hải có nộp vào tài khoản của ông Nguyễn Minh Tú (số tài khoản 15010000655555 tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – CN Bắc Hà Nội) số tiền 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng).

Anh Hải khẳng định: Toàn bộ số tiền anh Hải nộp vào tài khoản của ông Nguyễn Minh Tú là tiền mặt của Công ty TNHH Phú Mỹ An – Hà Nội; Anh Hải thực hiện nộp tiền theo chỉ đạo của ông Đào Ngọc Quỳnh – Giám đốc Công ty TNHH Phú Mỹ An – Hà Nội.

- Về nội dung chuyển tiền: Anh Hải ghi theo nội dung các chứng từ Phiếu chi tiền mặt do Công ty TNHH Phú Mỹ An – Hà Nội lập khi chi tiền mặt cho ông Nguyễn Minh Tú trong năm 2015.

Anh Hải cam đoan những nội dung ghi nêu trên là đúng sự thật và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về những ý kiến đã trình bày nêu trên của mình.

Bản án dân sự sơ thẩm số 28/2019/DSST ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Minh Tú đối với Công ty TNHH Phú Mỹ An – Hà Nội về việc đòi 6.500.000.000 đồng (*Sáu tỷ năm trăm triệu đồng*) từ Hợp đồng góp vốn đầu tư bất động sản số 01/2015/HĐGV-SKYVIEW ngày 10/02/2015.

2. Buộc Công ty TNHH Phú Mỹ An – Hà Nội phải trả cho ông Nguyễn Minh Tú số tiền 6.500.000.000 đồng (*Sáu tỷ năm trăm triệu đồng*).

Nếu Công ty TNHH Phú Mỹ An – Hà Nội không trả được số tiền 6.500.000.000 đồng thì ông Nguyễn Ngọc Bền phải trả 6.500.000.000 đồng (*Sáu tỷ năm trăm triệu đồng*) cho ông Nguyễn Minh Tú.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về lãi suất chậm thi hành án, án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Không đồng ý bản án sơ thẩm, Công ty TNHH Phú Mỹ An- Hà Nội và ông Nguyễn Ngọc Bền có kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm:

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Tú đòi Công ty Phú Mỹ An- Hà Nội phải trả số tiền 6,5 tỷ đồng từ Hợp đồng góp vốn số 01/2015/HĐGV-SKYVIEW ngày 10/02/2015.

- Không chấp nhận yêu cầu của ông Tú về việc buộc ông Bền phải có trách nhiệm trả nợ thay số tiền 6,5 tỷ đồng từ Hợp đồng góp vốn số 01/2015/HĐGV-SKYVIEW ngày 10/02/2015 trường hợp Công ty Phú Mỹ An- Hà Nội không trả cho ông Tú số tiền này.

- Xem xét lại án phí.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện nguyên đơn, đại diện bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán chủ tọa phiên tòa và của Hội đồng xét xử phúc thẩm, Thư ký Tòa án: Đã thực hiện đúng và đầy đủ các bước tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Nghị án;

Các đương sự chấp hành tốt quyền và nghĩa vụ tố tụng được pháp luật quy định.

Về hướng giải quyết vụ án: Sau khi phân tích nội dung vụ án, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị: Không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Ngọc Bền và Công ty TNHH Phú Mỹ An- Hà Nội. Đề nghị HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật TTDS giữ nguyên bản án sơ thẩm số 28/2019/DSST ngày 14/11/2019 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát NDTP Hà Nội, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về việc ký kết hợp đồng, nội dung các điều khoản trong hợp đồng và số tiền đầu tư góp vốn theo Hợp đồng góp vốn đầu tư bất động sản số 01/2015/HĐGV-SKYVIEW giữa ông Nguyễn Minh Tú và Công ty TNHH Phú Mỹ An – Hà Nội các bên đương sự không có tranh chấp.

2. Về việc rút vốn góp: Theo quy định tại khoản 4.1, Điều 4 của Hợp đồng góp vốn số 01/2015/HĐGV-SKYVIEW thì ông Tú có quyền rút vốn góp sau ngày 01/10/2015 và phải thông báo cho Công ty TNHH Phú Mỹ An – Hà Nội trước khi rút vốn 5 ngày làm việc.

Ngày 22/10/2015 ông Tú đã có thông báo gửi Công ty TNHH Phú Mỹ An – Hà Nội về việc rút vốn góp. Ngày 14/12/2015 Công ty TNHH Phú Mỹ An – Hà Nội có Thông báo số 261/TB-PMA-2015 trả lời đồng ý yêu cầu rút vốn của ông Nguyễn Minh Tú và đề nghị sẽ trả tiền góp vốn cho ông Tú “...sau khi hoàn thành xong thủ tục pháp lý của dự án (Phê duyệt tổng mặt bằng 1/500)”. Điều này thể hiện ông Tú và Công ty TNHH Phú Mỹ An – Hà Nội đã có sự thống nhất việc rút vốn góp của ông Tú theo đúng nội dung Hợp đồng góp vốn số 01/2015/HĐGV-SKYVIEW.

3. Về việc thanh toán trả tiền vốn góp của Công ty TNHH Phú Mỹ An- Hà Nội cho ông Tú:

Phía Công ty Phú Mỹ An- Hà Nội cho rằng Công ty đã thực hiện việc trả tiền vốn góp cho ông Tú theo 17 Phiếu chi tiền từ thời điểm ngày 02/4/2015 đến ngày 25/11/2017 với tổng số tiền là 6.104.600.000đồng (Sáu tỷ một trăm lẻ bốn triệu sáu trăm nghìn đồng), chỉ còn thiếu 3.895.400.000 đồng (Ba tỷ tám trăm chín mươi lăm triệu bốn trăm nghìn đồng).

Phía ông Tú thì cho rằng trong tổng số tiền 6.104.600.000đồng(Sáu tỷ một trăm lẻ bốn triệu sáu trăm nghìn đồng) ông nhận được của Công ty Phú Mỹ An- Hà Nội thì có 3 tỷ đồng là do Công ty Phú Mỹ An- Hà Nội trả thay cho ông Bền theo Phụ lục biên bản thỏa thuận có số công chứng 0204.2015/CNPLTT ngày 10/2/2015 ký giữa ông Tú và ông Bền, số tiền còn lại là 3.104.600.000đồng ông Tú mới xác định là tiền góp vốn của ông do của Công ty TNHH Phú Mỹ An- Hà Nội hoàn trả.

Xét thấy:

Về nguồn gốc của số tiền theo các Phiếu chi và Giấy nộp tiền: Theo xác nhận của Công ty cổ phần tập đoàn Trí Tuệ Việt tại Văn bản số 02/2020/CV-TTV ngày 06/6/2020 và xác nhận của đại diện Công ty Phú Mỹ An- Hà Nội thì các Phiếu chi tiền đứng tên Công ty cổ phần tập đoàn Trí Tuệ Việt không phải là do Công ty cổ phần tập đoàn Trí Tuệ Việt phát hành và số tiền trên các phiếu chi này không phải là tiền của Công ty cổ phần tập đoàn Trí Tuệ Việt mà là của Công ty Phú Mỹ An- Hà Nội. Do vậy, có căn cứ xác định số tiền này là của Công ty Phú Mỹ An- Hà Nội, không liên quan đến Công ty cổ phần tập đoàn Trí Tuệ Việt.

Về nội dung chi (hoặc nội dung nộp tiền vào tài khoản của ông Tú) đều thể hiện mục đích là để thực hiện việc trả tiền theo Phụ lục Biên bản thỏa thuận có số công chứng 0204.2015/CNPLTT.

Xét Phụ lục Biên bản thỏa thuận số 0204.2015/CNPLTT ký giữa ông Tú và ông Bền, theo đó hai bên thỏa thuận thời hạn ông Bền có trách nhiệm thanh toán tiền cho ông Tú số tiền 3 tỷ đồng theo giai đoạn trước ngày 25/6/2015. Sở dĩ ông Tú và ông Bền ký kết với nhau Phụ lục này vì trước đó ngày 09/01/2015 hai bên thỏa thuận: Ông Bền (*khi đó là Chủ tịch thành viên Công ty CPTĐ Trí Tuệ Việt*) mua lại 5% vốn góp điều lệ của ông Tú tại Công ty CPTĐ Trí Tuệ Việt và ông Bền cam kết hỗ trợ cho ông Tú tổng số tiền 13 tỷ đồng trong đó 10 tỷ đồng để ông Tú góp vốn theo Hợp đồng đầu tư bất động sản với Công ty Phú Mỹ An- Hà Nội và 3 tỷ đồng hỗ trợ cho ông Tú. Thời điểm này, ông Quỳnh là Giám đốc Công ty Phú Mỹ An- Hà Nội đồng thời là cựu ruột của ông Bền và Công ty Phú Mỹ An- Hà Nội có số vốn góp 60% của Công ty CPTĐ Trí Tuệ Việt. Việc ông Bền và ông Tú ký Phụ lục Biên bản thỏa thuận số công chứng 0204.2015/CNPLTT có sự chứng kiến của ông Quỳnh và ông Quỳnh có ký vào Phụ lục này tư cách làm chứng.

Do đó, việc nguyên đơn ông Tú cho rằng các phiếu chi tiền và nộp tiền của Công ty Phú Mỹ An- Hà Nội và của anh Hải nộp vào tài khoản của ông trước ngày 14/12/2015 (là ngày mà Công ty Phú Mỹ An- Hà Nội có thông báo chấp thuận cho ông Tú rút vốn góp) là số tiền của ông Bền trả cho ông Tú theo Phụ lục Biên bản thỏa thuận số 0204.2015/CNPLTT là có căn cứ. Không có căn cứ xác định số tiền này là Công ty Phú Mỹ An- Hà Nội chuyển nhằm vào tài khoản của ông Tú hay cho rằng đây là việc trả tiền vốn góp cho ông Tú vì thời điểm này ông Tú chưa có thông báo rút vốn và Công ty Phú Mỹ An- Hà Nội chưa có thông báo trả lại vốn góp cho ông Tú. Ông Tú không phải chứng minh vì sao Công ty Phú Mỹ An- Hà Nội trả thay cho ông Bền số tiền này vì đây là việc giữa ông Bền và Công ty Phú Mỹ An- Hà Nội.

Số tiền của Công ty Phú Mỹ An và của anh Hải nộp vào tài khoản của ông Tú sau ngày 14/12/2015 trong đó có:

+ 50.000.000 đồng theo Giấy nộp tiền ngày 30/7/2016 của ông Lê Tuấn Hải chuyển cho ông Nguyễn Minh Tú tại Ngân hàng PVComBank ghi nội dung: “*Nguyễn Ngọc Bền trả tiền theo Phụ lục BB thỏa thuận số 0204.2015/CNPLTT*”. Do việc ghi rõ ràng nội dung chuyển tiền như vậy nên cần xác định là tiền của ông Bền trả cho ông Tú theo Phụ lục BB thỏa thuận số 0204.2015/CNPLTT, không thể coi là sự nhầm lẫn của người chuyển tiền là anh Hải vì anh Hải khai anh cũng chỉ hiện việc chuyển tiền theo yêu cầu của ông Quỳnh.

+ 100.000.000 đồng theo Phiếu chi ngày 22/12/2015; 50.000.000 đồng theo Phiếu chi ngày 02/6/2016 và 50.000.000 đồng theo Phiếu chi ngày 30/7/2016 cũng với nội dung chi là theo Phụ lục BB thỏa thuận số 0204.2015/CNPLTT, phía ông Tú cho rằng đây là số tiền ông Bền thanh toán cho ông vì cộng cả số tiền này mới đủ số tiền 3 tỷ đồng ông Bền phải trả cho ông theo Phụ lục BB thỏa thuận số 0204.2015/CNPLTT.

Xét thấy: Nội dung chi của các khoản tiền này vẫn ghi nội dung thực hiện theo Phụ lục BB thỏa thuận số 0204.2015/CNPLTT; tại Thông báo chấp thuận rút vốn góp số 261/TB-PMA ngày 22/10/2015 công ty Phú Mỹ An- Hà Nội cam kết sẽ trả số vốn góp của ông Tú sau *khi hoàn thành xong thủ tục pháp lý của dự án (Phê duyệt tổng mặt bằng 1/500)*. Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Công ty Phú Mỹ An- Hà Nội xác định thời điểm dự án Skyview Trần Thái Tông được phê duyệt tổng mặt bằng 1/500 vào khoảng tháng 10/2016. Do đó, xác định số tiền 200.000.000 đồng theo 3 chứng từ

này là việc Công ty Phú Mỹ An- Hà Nội trả tiền thay ông Bền cho ông Tú theo Phụ lục BB thỏa thuận số 0204.2015/CNPLTT.

Như vậy, số tiền vốn góp của ông Tú theo Hợp đồng góp vốn 01/2015/HĐGV-SKYVIEW mà Công ty Phú Mỹ An- Hà Nội đã trả cho ông Tú được xác định trên các phiếu chi và giấy nộp tiền mặt kể từ ngày 22/12/2015 đến ngày 04/8/2017 là: 3.5000.000.000đ

Số tiền còn thiếu là: 10.000.000.000đ- 3.500.000.000đ= 6.500.000.000đ Công ty Phú Mỹ An- Hà Nội phải có trách nhiệm trả tiếp cho ông Tú. Không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của Công ty Phú Mỹ An- Hà Nội và ông Bền về số tiền góp vốn mà Công ty Phú Mỹ An- Hà Nội còn trả cho ông Tú.

4. Về việc yêu cầu ông Bền có nghĩa vụ đối với việc trả tiền của Công ty Phú Mỹ An- Hà Nội.

Nhận thấy: Ngày 10/02/2015, ông Nguyễn Minh Tú và ông Nguyễn Ngọc Bền đã ký với nhau Biên bản thỏa thuận với nội dung: “*Ông Nguyễn Ngọc Bền cam kết chịu trách nhiệm bằng tài sản cá nhân đảm bảo cho khoản góp vốn của ông Nguyễn Minh Tú vào dự án Tòa nhà Văn phòng thương mại và căn hộ Skyview (Tại Lô C, ô D4, khu đô thị mới Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội) do Công ty TNHH Phú Mỹ An- Hà Nội làm chủ đầu tư theo Hợp đồng góp vốn số 01/2015/HĐGV-SKYVIEW, trong mọi trường hợp đến thời hạn sau ngày 01/10/2015 ông Nguyễn Minh Tú không rút được vốn đã góp hoặc không được ký hợp đồng mua bán hay chuyển nhượng lại cho bên thứ 3*” .

Như vậy, ông Bền vừa có trách nhiệm đóng khoản vốn góp 10 tỷ đồng cho ông Tú theo Hợp đồng góp vốn giữa ông Tú với Công ty Phú Mỹ An- Hà Nội ngày 10/2/2015 vừa có trách nhiệm đảm bảo cho việc rút vốn góp này của ông Tú sau ngày 01/10/2015. Bản án sơ thẩm chấp nhận yêu cầu của ông Tú buộc ông Bền phải có trách nhiệm trả thay Công ty Phú Mỹ An- Hà Nội trong trường hợp Công ty Phú Mỹ An- Hà Nội không trả hết số tiền góp vốn còn lại là 6.500.000.000 đồng cho ông Tú là có căn cứ, không chấp nhận kháng cáo của ông Bền.

5. Về án phí DSST: Công ty Phú Mỹ An- Hà Nội phải chịu án phí DSST trên số tiền còn phải trả cho ông Tú là 6,5 tỷ đồng. Bản án sơ thẩm áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để tính án phí cho công ty Phú Mỹ An- Hà Nội để tính án phí mà Công ty Phú Mỹ An – Hà Nội phải chịu là: 12.000.000đ + 0,1% x 2.500.000.000đ= 14.500.000 đồng là đúng. Không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của Công ty Phú Mỹ An- Hà Nội về án phí.

6. Về án phí DSPT: Do không được chấp nhận yêu cầu kháng cáo nên Công ty Phú Mỹ An- Hà Nội và ông Bền phải chịu án phí DSPT theo pháp luật.

Bồi các lỗi trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật TTDS

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 28/2019/DSST ngày 14/11/2019 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Cụ thể:

- Áp dụng Điều 401, 402, 405, 361, 290 Bộ luật Dân sự 2015;
- Áp dụng Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Minh Tú đối với Công ty TNHH Phú Mỹ An – Hà Nội về việc đòi số tiền 6.500.000.000đ (*Sáu tỷ năm trăm triệu đồng*) từ Hợp đồng góp vốn đầu tư bất động sản số 01/2015/HĐGV-SKYVIEW ngày 10/02/2015.

1.2. Buộc Công ty TNHH Phú Mỹ An – Hà Nội phải tiếp tục trả cho ông Nguyễn Minh Tú số tiền 6.500.000.000đ (*Sáu tỷ năm trăm triệu đồng*).

1.3. Nếu Công ty TNHH Phú Mỹ An – Hà Nội không trả được số tiền 6.500.000.000đ (*Sáu tỷ năm trăm triệu đồng*) cho ông Nguyễn Minh Tú thì ông Nguyễn Ngọc Bền phải có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Minh Tú số tiền này.

2. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án dân sự của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Trường hợp bản án có hiệu lực pháp luật được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về án phí DSST: Công ty TNHH Phú Mỹ An – Hà Nội phải chịu 114.500.000đ (*Một trăm mười bốn triệu năm trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại ông Nguyễn Minh Tú số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 57.250.000đ (*Năm mươi bảy triệu, hai trăm năm mươi ngàn đồng*) tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0008213 ngày 09/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm.

5. Về án phí DSPT: Công ty TNHH Phú Mỹ An- Hà Nội và ông Nguyễn Ngọc Bền mỗi người phải chịu án phí dân sự phúc thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), tại các BL số 0008917; 0008918 cùng ngày 26/11/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm (Người nộp tiền là Nguyễn Hữu Thảo).

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 08/6/2020.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Các Thẩm phán

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án quận Nam Từ Liêm,
- VKS Hà Nội;
- Cục THADS Thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thúy

Mười lần chuyển tiền trước ngày 14/12/2015 cho ông Tú thể hiện qua các chứng từ sau:

Lần 1 (ngày 02/4/2015) theo phiếu chi của Công ty Cổ phần tập đoàn Trí Tuệ Việt, số tiền chi: 200.000.000 đồng; người nhận tiền: Nguyễn Minh Tú; lý do chi: Trả tiền theo phụ lục BBTT số 0204.2015/CNPLTT; có chữ ký người nhận tiền; ký tên giám đốc Công ty Phú Mỹ An, đóng dấu Công ty Phú Mỹ An

Lần 2 (ngày 25/4/2015) theo phiếu chi của Công ty Cổ phần tập đoàn Trí Tuệ Việt; số tiền chi: 500.000.000 đồng; người nhận tiền: Nguyễn Minh Tú; lý do chi: Trả tiền theo phụ lục BBTT số 0204.2015/CNPLTT; có chữ ký người nhận tiền; ký tên giám đốc Công ty Phú Mỹ An, đóng dấu Công ty Phú Mỹ An

Lần 3 (ngày 25/5/2015) theo phiếu chi của Công ty Cổ phần tập đoàn Trí Tuệ Việt; số tiền chi: 200.000.000 đồng; người nhận tiền: Nguyễn Minh Tú; nội dung chi: Trả tiền theo phụ lục BBTT số 0204.2015/CNPLTT; có chữ ký người nhận tiền; ký tên giám đốc Công ty Phú Mỹ An, đóng dấu Công ty Phú Mỹ An

Lần 4: (ngày 05/6/2015) theo phiếu chi của Công ty Cổ phần tập đoàn Trí Tuệ Việt số tiền chi: 300.000.000 đồng; người nhận tiền: Nguyễn Minh Tú; nội dung chi : Trả tiền theo phụ lục BBTT số 0204.2015/CNPLTT; có chữ ký người nhận tiền; ký tên giám đốc Công ty Phú Mỹ An, đóng dấu Công ty Phú Mỹ An

Lần 5: (ngày 30/6/2015) theo phiếu chi của Công ty Cổ phần tập đoàn Trí Tuệ Việt; số tiền chi: 500.000.000 đồng; người nhận tiền: Nguyễn Minh Tú; nội dung chi: Trả tiền theo phụ lục BBTT số 0204.2015/CNPLTT; có chữ ký người nhận tiền; ký tên giám đốc Công ty Phú Mỹ An, đóng dấu Công ty Phú Mỹ An

Lần 6: (ngày 29/9/2015) theo phiếu chi của Công ty Cổ phần tập đoàn Trí Tuệ Việt; số tiền chi: 100.000.000 đồng; người nhận tiền: Nguyễn Minh Tú; nội dung chi: Trả tiền theo phụ lục BBTT số 0204.2015/CNPLTT; có chữ ký người nhận tiền; ký tên giám đốc Công ty Phú Mỹ An, đóng dấu Công ty Phú Mỹ An

Lần 7: (ngày 23/10/2015) theo phiếu chi của Công ty Cổ phần tập đoàn Trí Tuệ Việt; số tiền chi: 100.000.000 đồng; người nhận tiền: Nguyễn Minh Tú; nội dung: Trả tiền theo phụ lục BBTT số 0204.2015/CNPLTT; có chữ ký người nhận tiền; ký tên giám đốc Công ty Phú Mỹ An, đóng dấu Công ty Phú Mỹ An

Lần 8: (ngày 24/10/2015) theo phiếu chi của Công ty Cổ phần tập đoàn Trí Tuệ Việt; số tiền chi: 44.600.000 đồng; người nhận tiền: Nguyễn Minh Tú; nội dung chi: Trả tiền theo phụ lục BBTT số 0204.2015/CNPLTT; không có chữ kí người nhận tiền; ký tên giám đốc Công ty Phú Mỹ An, đóng dấu Công ty Phú Mỹ An.

Lần 9: (ngày 27/10/2015) theo Giấy nộp tiền mặt của Ngân hàng PVComBank đứng tên người nộp là ông **Lê Tuấn Hà**; số tiền nộp: 260.000.000 đồng; người nhận là ông Nguyễn Minh Tú; nội dung nộp tiền: Nộp tiền vào tài khoản.

Lần 10: (ngày 25/11/2015) theo phiếu chi của Công ty Cổ phần tập đoàn Trí Tuệ Việt; số tiền chi: 200.000.000 đồng; người nhận: Nguyễn Minh Tú với nội dung: Trả tiền theo phụ lục BBTT số 0204.2015/CNPLTT; ký tên giám đốc Công ty Phú Mỹ An, đóng dấu Công ty Phú Mỹ An.

Tổng số tiền của 10 lần chi này là: 2.404.600.000đ

Sau ngày 14/12/2015 cho ông Tú thể hiện qua các chứng từ sau:

Lần 1: ngày 22/12/2015, Theo phiếu chi của Công ty Cổ phần tập đoàn Trí Tuệ Việt chuyển số tiền 300.000.000 đồng; người nhận: Nguyễn Minh Tú; với nội dung : Trả tiền theo phụ lục BBTT số 0204.2015/CNPLTT;

Lần 2: ngày 02/6/2016, Theo giấy nộp tiền mặt của ông Lê Tuấn Hải cho ông Nguyễn Minh Tú tại Ngân hàng PVComBank nộp số tiền 50.000.000 đồng với nội dung : Trả tiền theo phụ lục số 0204.2015/CNPLTT

Lần 3: ngày 30/7/2016, Theo giấy nộp tiền mặt của ông Lê Tuấn Hải cho ông Nguyễn Minh Tú tại Ngân hàng PVComBank nộp số tiền 50.000.000 đồng với nội dung: “*Nguyễn Ngọc Bền trả tiền theo phụ lục BB thỏa thuận số 0204.2015/CNPLTT*”.

Lần 4: ngày 25/01/2017, ông Lê Tuấn Hải chuyển số tiền 500.000.000 đồng; người nhận: Nguyễn Minh Tú với nội dung: Trả tiền theo phụ lục số 0204.2015/CNPLTT.

Lần 5: ngày 31/3/2017, chuyển số tiền 1.000.000.000 đồng; người nhận: Nguyễn Minh Tú; với nội dung: Trả tiền theo phụ lục số 0204.2015/CNPLTT (không có tên người chuyển

Lần 6: ngày 06/6/2017, ông Lê Tuấn Hải chuyển số tiền 1.000.000.000 đồng người nhận: Nguyễn Minh Tú; với nội dung: Trả tiền theo phụ lục số 0204.2015/CNPLTT

Lần 7: ngày 04/8/2017, chuyển số tiền 1.000.000.000 đồng; người nhận: Nguyễn Minh Tú; nội dung: Trả tiền theo phụ lục số 0204.2015/CNPLTT (không có tên người chuyển).

Tổng số tiền của 7 chứng từ chuyển tiền trên là: 3.960.000.000đ.

Xét thấy: